

Số: 10 /PA-UBND

Hàm Rồng, ngày 04 tháng 6 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN  
Sắp xếp tổ dân phố thuộc phường Hàm Rồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo 272-TB/ĐU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hàm Rồng về việc sáp nhập tổ dân phố trên địa bàn phường Hàm Rồng;

UBND phường Hàm Rồng xây dựng Phương án sáp nhập để thành lập tổ dân phố mới trên địa bàn phường Hàm Rồng, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ**

Phường Hàm Rồng được thành lập ngày 01/7/2025, theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập 05 phường gồm: (phường Nam Ngạn, phường Hàm Rồng, phường Đông Cương, phường Thiệu Dương, và một phần phường Đông Thọ) với diện tích tự nhiên 20,89 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 61.096 người. Địa giới hành chính được mở rộng, quy mô dân số tăng lên với tốc độ đô thị hóa cao; cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khang trang hơn, gắn với hệ thống giao thông đa dạng, phong phú.

Đảng bộ phường Hàm Rồng được thành lập theo Quyết định số 4199-QĐ/TU, ngày 23/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hoá. Số tổ chức đảng là 83 đơn vị, 3.835 đảng viên (Đảng bộ cơ sở: 10 chi bộ, với 860 đảng viên; Chi bộ cơ sở: 02 chi bộ, với 25 đảng viên; Chi bộ trực thuộc: 71 chi bộ, với 2.950 đảng viên, có 42 Tổ dân phố là 42 chi bộ, với 2.459 đảng viên).

Trong những năm qua, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển

sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; xây dựng đô thị văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô tổ dân phố nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể; khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh.

Đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn phường vẫn còn 27 tổ dân phố có quy mô số hộ nhỏ hơn 450 hộ, chiếm 64%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng tổ dân phố của phường tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Hàm Rồng là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

## **II. HIỆN TRẠNG CÁC TỔ DÂN PHỐ**

Pường Hàm Rồng hiện có 42 tổ dân phố gồm: Đại khối 1, Đại khối 2, Đại khối 3, Định Hòa 1, Định Hòa 2, Định Hòa 3, Hạc Oa 1, Hạc Oa 2, Đình Hương 1, Đình Hương 2, Thiệu Dương 1, Thiệu Dương 2, Thiệu Dương 3, Thiệu Dương 4, Thiệu Dương 5, Thiệu Dương 6, Thiệu Dương 7, Thiệu Dương 8, Phố 9, Phố 10, Nguyễn Mộng Tuân 1, Nguyễn Mộng Tuân 2, Nam Sơn 1, Nam Sơn 2, Nam Ngạn 1, Nam Ngạn 2, Thống Sơn, Hưng Hà, Tân Nam, Tân Sơn, Tiền Phong, Làng Đông Sơn, Hương Long, Hàm Long, Long Quang, Tân Long 1, Đình Hương, Thành Công, Cầu Hạc, Bà Triệu, Phố Đoàn, Phố Kết.

### **1. Hiện trạng các tổ dân phố**

#### **1.1. Tổ dân phố Đại khối 1**

- Diện tích: 86,18 ha.
- Dân số: 1.297 người; số hộ: 377 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 27 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 54 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 53 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 56 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 115 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 132 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 47.664.000 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.2. Tổ dân phố Đại khối 2**

- Diện tích: 82,82 ha.
- Dân số: 1.115 người; số hộ: 329 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 30 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 52 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 35 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 56 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 145 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 136 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 48.988.000 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.3. Tổ dân phố Đại khối 3**

- Diện tích: 82,98 ha.
- Dân số: 1.745 người; số hộ: 506 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 59 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 53 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 50 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 92 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 148 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 136 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 48.326.000 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.4. Tổ dân phố Định Hòa 1**

- Diện tích: 60,86 ha.
- Dân số: 991 người; số hộ: 264 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 50 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 78 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 130 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 123,2 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 175.000 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.5. Tổ dân phố Định Hòa 2**

- Diện tích: 67,25 ha.
- Dân số: 1.720 người; số hộ: 513 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 01 người;
- Chi bộ đảng: 45 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 68 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 84 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 89 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 130 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 123,2 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.6. Tổ dân phố Định Hòa 3**

- Diện tích: 60,8 ha.
- Dân số: 1.520 người; số hộ: 410 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 61 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 82 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 72 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 92 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 123 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 123,2 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 43.030.000 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.7. Tổ dân phố Hạc Oa 1**

- Diện tích: 68,97 ha.
- Dân số: 1.668 người; số hộ: 478 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 49 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 48 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 56 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 61 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 95 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 132,6 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 46.340.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.8. Tổ dân phố Hạc Oa 2**

- Diện tích: 75,15 ha.
- Dân số: 1.425 người; số hộ: 451 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 30 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 48 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 105 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 132,6 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 46.340.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có

### **1.9. Tổ dân phố Đình Hương 1**

- Diện tích: 36,06 ha.
- Dân số: 926 người; số hộ: 272 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 92 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 52 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 58 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 14 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 91 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 140 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 34.554.000 đồng;
- Khu thể thao: Không có

### **1.10. Tổ dân phố Đình Hương 2**

- Diện tích: 83,01 ha.
- Dân số: 1.200 người; số hộ: 324 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 62 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 50 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 49 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 20 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 145 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 154,4 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 66.450.000 đồng;

- Khu thể thao: Không có

### ***1.11. Tổ dân phố Thiệu Dương 1***

- Diện tích: 56,03 ha.
- Dân số: 1.442 người; số hộ: 455 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 39 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 62 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 87 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 88 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 236 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 366,6 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.466.400.000 đồng;

- Khu thể thao: Không có

### ***1.12. Tổ dân phố Thiệu Dương 2***

- Diện tích: 58,65 ha.
- Dân số: 1.081 người; số hộ: 294 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 45 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 09 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 98 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 67 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 100 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 205 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 460 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.840.000.000 đồng;

- Khu thể thao: Không có

### ***1.13. Tổ dân phố Thiệu Dương 3***

- Diện tích: 60,23 ha.
- Dân số: 1.374 người; số hộ: 355 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 54 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 76 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 80 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 100 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 162 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 700 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 2.800.000.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: 01.

#### ***1.14. Tổ dân phố Thiệu Dương 4***

- Diện tích: 50,35 ha.
- Dân số: 1.394 người; số hộ: 371 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 28 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 70 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 56 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 88 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 218,5 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 874.000.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không.

#### ***1.15. Tổ dân phố Thiệu Dương 5***

- Diện tích: 50,81 ha.
- Dân số: 972 người; số hộ: 253 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 12 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 72 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 33 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 92 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 153 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 147,4 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 589.600.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### ***1.16. Tổ dân phố Thiệu Dương 6***

- Diện tích: 50,67 ha.
- Dân số: 969 người; số hộ: 253 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 16 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 73 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 26 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 140 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 170 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 141 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 564.000.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.17. Tổ dân phố Thiệu Dương 7**

- Diện tích: 51,05 ha.
- Dân số: 1.252 người; số hộ: 351 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 78 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 48 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 62 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 338,7 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.354.800.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.18. Tổ dân phố Thiệu Dương 8**

- Diện tích: 65,98 ha.
- Dân số: 1.720 người; số hộ: 473 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 43 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 09 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 80 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 60 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 161 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 336 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 404 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.616.000.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.19. Tổ dân phố 9**

- Diện tích: 61,71 ha.

- Dân số: 1.765 người; số hộ: 318 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 12 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 85 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 33 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 90 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 212,2 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 848.800.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.20. Tổ dân phố 10**

- Diện tích: 65,58 ha.
- Dân số: 978 người; số hộ: 285 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 09 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 92 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 37 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 100 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 183 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 294 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.196.801.000 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.21. Tổ dân phố Nguyễn Mộng Tuân 1**

- Diện tích: 4,88 ha.
- Dân số: 1.101 người; số hộ: 364 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 84 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 49 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 57 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 0 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 133 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 105 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.22. Tổ dân phố Nguyễn Mộng Tuân 2**

- Diện tích: 8,88 ha.
- Dân số: 1.192 người; số hộ: 353 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 126 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 72 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 71 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 0 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 109 hội viên;
- Nhà văn hóa: 02; diện tích 100 m<sup>2</sup>; 105 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### ***1.23. Tổ dân phố Nam Sơn 1***

- Diện tích: 17,7 ha.
- Dân số: 1.356 người; số hộ: 496 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 64 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 80 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 72 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 15 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 108 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 132 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 27.744.420 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### ***1.24. Tổ dân phố Nam Sơn 2***

- Diện tích: 19,64 ha.
- Dân số: 825 người; số hộ: 238 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 25 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 25 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 66 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 185,6 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.25. Tổ dân phố Nam Ngạn 1**

- Diện tích: 15,28 ha.
- Dân số: 1.248 người; số hộ: 444 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 63 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 50 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 81 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 50 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 55 hội viên;
- Nhà văn hóa: 02; diện tích 90 m<sup>2</sup>; 70 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 15.133.620 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.26. Tổ dân phố Nam Ngạn 2**

- Diện tích: 64,89 ha.
- Dân số: 1.401 người; số hộ: 406 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 38 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 53 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 69 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 31 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 60 hội viên;
- Nhà văn hóa: 02; diện tích 225 m<sup>2</sup>; 124,62 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 131.757.611 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.27. Tổ dân phố Thống Sơn**

- Diện tích: 3,62 ha.
- Dân số: 1.078 người; số hộ: 387 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 63 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 13 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 76 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 64 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 0 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 124 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 66,1 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.28. Tổ dân phố Hưng Hà**

- Diện tích: 10,21 ha.

- Dân số: 2.373 người; số hộ: 653 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 43 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 60 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 75 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 43 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 68 hội viên;

- Nhà văn hóa: 02; diện tích 45,9 m<sup>2</sup>; 80 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 29.088.207 đồng và 16.814.800 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.29. Tổ dân phố Tân Nam**

- Diện tích: 17,4 ha.

- Dân số: 1.596 người; số hộ: 466 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 72 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 64 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 61 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 38 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 92 hội viên;

- Nhà truyền thống dân quân Nam Ngạn: 01; diện tích 662,5 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 157.229.138 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.30. Tổ dân phố Tân Sơn**

- Diện tích: 53,4 ha.

- Dân số: 1.530 người; số hộ: 437 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 74 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 42 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 55 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 16 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 70 hội viên;

- Nhà văn hóa: 01; diện tích 107,1 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 67.872.483 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.31. Tổ dân phố Tiên Phong**

- Diện tích: 41,1 ha.

- Dân số: 1.926 người; số hộ: 656 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 33 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 46 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 58 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 21 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 69 hội viên;

- Nhà văn hóa: Không có.

### **1.32. Tổ dân phố Đình Hương**

- Diện tích: 20,19 ha.

- Dân số: 797 người; số hộ: 238 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 36 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 38 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 44 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 0 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 100 hội viên;

- Nhà văn hóa: 01; diện tích 80 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 170.400.104 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### **1.33. Tổ dân phố Thành Công**

- Diện tích: 6,7 ha.

- Dân số: 1.168 người; số hộ: 408 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 38 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 40 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 36 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 33 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 152 hội viên;

- Nhà văn hóa: 01; diện tích 130 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.34. Tổ dân phố Cầu Hạc**

- Diện tích: 18,1 ha.

- Dân số: 2.130 người; số hộ: 613 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 187 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 90 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 143 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 0 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 203 hội viên;

- Nhà văn hóa: 01; diện tích 150 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.35. Tổ dân phố Bà Triệu**

- Diện tích: 22,61 ha.

- Dân số: 1.457 người; số hộ: 439 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 73 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 70 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 52 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 43 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 172 hội viên;

- Nhà văn hóa: 01; diện tích 187 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 398.310.243 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.36. Tổ dân phố Đoàn**

- Diện tích: 58,28 ha.

- Dân số: 2.317 người; số hộ: 613 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 81 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 6 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 80 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 60 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 26 hội viên;

- Chi hội Phụ nữ: 100 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 170 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### ***1.37. Tổ dân phố Kết***

- Diện tích: 34,29 ha.
- Dân số: 4.365 người; số hộ: 1078 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 259 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 120 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 291 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 28 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 230 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 300 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1.062.533.550 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### ***1.38. Tổ dân phố làng Đông Sơn***

- Diện tích: 202,54 ha.
- Dân số: 1.410 người; số hộ: 459 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 47 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 60 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 64 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 47 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 162 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 187 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

### ***1.39. Tổ dân phố Hương Long***

- Diện tích: 27,17 ha.
- Dân số: 991 người; số hộ: 309 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 56 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 60 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 72 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 25 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 162 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 139 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.40. Tổ dân phố Hàm Long**

- Diện tích: 125,97 ha.
- Dân số: 1.675 người; số hộ: 559 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 76 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 88 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 72 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 40 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 233 hội viên;
- Nhà văn hóa: 02; diện tích 117 m<sup>2</sup>; 137 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.41. Tổ dân phố Long Quang**

- Diện tích: 56,96 ha.
- Dân số: 1.411 người; số hộ: 503 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 80 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 80 đoàn viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 87 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 48 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 210 hội viên;
- Nhà văn hóa: 03; diện tích 89 m<sup>2</sup>; 76 m<sup>2</sup>; 130 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

#### **1.42. Tổ dân phố Tân Long 1**

- Diện tích: 18,97 ha.
- Dân số: 1.195 người; số hộ: 399 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 73 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 70 đoàn viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 65 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 38 hội viên;
- Chi hội Phụ nữ: 142 hội viên;
- Nhà văn hóa: 01; diện tích 128 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Không có.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02 kèm theo)*

## **2. Đánh giá hiện trạng quy mô số hộ theo tiêu chí quy định**

- Số tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 41 tổ dân phố.
- Số tổ dân phố không thực hiện sắp xếp đảm bảo tiêu chí theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: 01 tổ dân phố: Làng Đông Sơn.

## **III. PHƯƠNG ÁN SẮP NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP TỔ DÂN PHỐ MỚI**

**1.** Sắp xếp tổ dân phố Đại khối 1 (377 hộ, 1.297 người, diện tích 86,18 ha), tổ dân phố Đại Khối 2 (329 hộ, 1.115 người, diện tích 82,82 ha) và tổ dân phố Đại Khối 3 (506 hộ, 1.745 người, diện tích 82,98 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Đại Khối**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Đại Khối 3.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Đại Khối có 1.212 hộ, diện tích 251,98 ha.

**2.** Sắp xếp tổ dân phố Định Hòa 1 (264 hộ, 991 người, diện tích 60,86 ha), tổ dân phố Định Hòa 2 (513 hộ, 1.720 người, diện tích 67,25 ha) và tổ dân phố Định Hòa 3 (410 hộ, 1.520 người, diện tích 60,8 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Định Hòa**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Định Hòa 3.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Định Hòa có 1.187 hộ, diện tích 188,91 ha.

**3.** Sắp xếp tổ dân phố Hạc Oa 1 (478 hộ, 1.668 người, diện tích 68,97 ha) và tổ dân phố Hạc Oa 2 (441 hộ, 1.425 người, diện tích 75,15 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Hạc Oa**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Hạc Oa 1.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Đông Thổ có 919 hộ, diện tích 144,12 ha.

**4.** Sắp xếp tổ dân phố Đình Hương 1 (272 hộ, 926 người, diện tích 36,06 ha), tổ dân phố Đình Hương 2 (324 hộ, 1.200 người, diện tích 83,01 ha); một phần tổ dân phố Hương Long, từ ngõ 31 Bà triệu (40 hộ, 160 người, diện tích 1,05 ha); và một phần tổ dân phố Đình Hương (phường Đông Thọ cũ), tính từ ngã 5 Đình hương đường tránh phía Tây, cụm dân cư ngõ 20 (50 hộ, 200 người, diện tích 2,65 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Đình Hương**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Đình Hương 1.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Đình Hương có 686 hộ, diện tích 122,77 ha.

**5.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Thiệu Dương 1 (426 hộ, 1.326 người, diện tích 55,53 ha), tổ dân phố Thiệu Dương 2 (294 hộ, 1.081 người, diện tích 58,65 ha); và một phần tổ dân phố Thiệu Dương 4 (50 hộ, 160 người, diện tích 1,76 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thiệu Dương 1**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Thiệu Dương 2.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thiệu Dương 1 có 770 hộ, diện tích 115,94 ha.

**6.** Sắp xếp tổ dân phố Thiệu Dương 3 (355 hộ, 1.374 người, diện tích 60,23 ha) và 01 phần tổ dân phố Thiệu Dương 8 (193 hộ, 772 người, diện tích 14,85 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thiệu Dương 2**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Thiệu Dương 3.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thiệu Dương 2 có 548 hộ, diện tích 75,08 ha.

**7.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Thiệu Dương 1 (29 hộ, 116 người, diện tích 0,5 ha), một phần tổ dân phố Thiệu Dương 4 (321 hộ, 767 người, diện tích 48,59 ha), tổ dân phố Thiệu Dương 5 (253 hộ, 927 người, diện tích 50,81 ha), và một phần tổ dân phố Thiệu Dương 6 (180 hộ, 720 người, diện tích 33,78 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thiệu Dương 3**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa Thiệu Dương 4.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thiệu Dương 3 có 754 hộ, diện tích 133,18 ha.

**8.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Thiệu Dương 6 (73 hộ, 249 người, diện tích 16,89 ha) ; tổ dân phố Thiệu Dương 7 (351 hộ, 1.252 người, diện tích 51,05 ha) và một phần tổ dân phố Thiệu Dương 8 (280 hộ, 948 người, diện tích 36,02 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thiệu Dương 4**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Thiệu Dương 7.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thiệu Dương 4 có 704 hộ, diện tích 104,14 ha.

**9.** Sắp xếp tổ dân phố 9 (318 hộ, 1.765 người, diện tích 61,71 ha) và tổ dân phố 10 (285 hộ, 978 người, diện tích 66,58 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thiệu Dương 5**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố 10.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thiệu Dương 5 có 603 hộ, diện tích 127,29 ha.

**10.** Sắp xếp tổ dân phố Hàm Long (599 hộ, 1.675 người, diện tích 125,97 ha) và 1 phần tổ dân phố Hương Long từ đường Đình Hương đến giáp Phố Hàm Long (269 hộ, 831 người, diện tích 26,12 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Hàm Long**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Hàm Long hoặc dự kiến sử dụng Nhà chờ lên Đền thờ BMVNAH).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Hàm Long có 868 hộ, diện tích 153,14 ha.

**11.** Sắp xếp tổ dân phố Tân Long 1 (399 hộ, 1.195 người, diện tích 18,97 ha) và tổ dân phố Long Quang (503 hộ, 1.411 người, diện tích 56,96 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Long Quang**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Tân Long 1.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Long Quang có 902 hộ, diện tích 75,93 ha.

**12.** Sắp xếp tổ dân phố Nam Ngạn 1 (444 hộ, 1.248 người, diện tích 15,28 ha), Nam Ngạn 2 (406 hộ, 1.401 người, diện tích 64,89 ha) và 01 phần Tổ dân phố Tiên Phong (150 hộ, 600 người, diện tích 20,01 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Nam Ngạn**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Xây dựng mới trường MN Nam Ngạn (Diện tích....

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Nam Ngạn có 1.000 hộ, diện tích 100,18 ha.

**13.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Tiên Phong (506 hộ, 1.326 người, diện tích 21,09 ha) và tổ dân phố Tân Nam (466 hộ, 1.596 người, diện tích 17,4 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Tiên Phong**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Sử dụng Nhà Truyền thống dân quân Nam Ngạn.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Tiền Phong có 972 hộ, diện tích 38,49 ha.

**14.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Tân Sơn (khoảng 300 hộ, 982 người, diện tích 10,25 ha), tổ dân phố Hưng Hà (653 hộ, 2.773 người, diện tích 10,21 ha) và một phần tổ dân phố Thống Sơn phía Đông Nam Trần Hưng Đạo (310 hộ, 780 người, diện tích 4,84 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Hưng Hà**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà văn hóa Tân Sơn

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Hưng Hà có 1.263 hộ, diện tích 25,3 ha.

**15.** Sắp xếp tổ dân phố Nguyễn Mộng Tuân 1 (364 hộ, 1.101 người, diện tích 4,88 ha), tổ dân phố Nguyễn Mộng Tuân 2 (353 hộ, 1.192 người, diện tích 8,88 ha) và một phần tổ dân phố Thống Sơn (77 hộ, 298 người, diện tích 1,2 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Nguyễn Mộng Tuân**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Nguyễn Mộng Tuân 1.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Nguyễn Mộng Tuân có 794 hộ, diện tích 14,96 ha.

**16.** Sắp xếp tổ dân phố Nam Sơn 1 (496 hộ, 1.356 người, diện tích 17,7 ha) tổ dân phố Nam Sơn 2 (238 hộ, 825 người, diện tích 19,64 ha), và một phần phía Tây tổ dân phố Tân Sơn, phía Tây bắc Trần Hưng Đạo (137 hộ, 548 người, diện tích 9,94 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Nam Sơn**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Nam Sơn 2.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Tân Sơn có 871 hộ, diện tích 47,28 ha.

**17.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Đình Hương (188 hộ, 200 người, diện tích 2,65 ha), tổ dân phố Bà Triệu (439 hộ, 1.457 người, diện tích 22,61 ha) và một phần tổ dân phố Đoàn phía Tây Bắc đường sắt (130 hộ, 520 người, diện tích 5,3 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Bà Triệu**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Bà Triệu.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Bà Triệu có 757 hộ, diện tích 30,56 ha.

**18.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Cầu Hạc phía Bắc Thành Thái, Tây Bà Triệu (563 hộ, 1.930 người, diện tích 11,17 ha), một phần tổ dân phố Đoàn (toàn bộ ngã tư Đông tác ra đường Nguyễn Chí Thanh về phía Nam (180 hộ, 720 người, diện tích 7,44 ha), một phần tổ dân phố Kết (từ ngã tư Thành Thái, Đông Tác, ngõ 166 Thành Thái, giáp Cầu Hạc), (khoảng 80 hộ, 320 người, diện tích 11,45 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Cầu Hạc**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Cầu Hạc.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Cầu Hạc có 823 hộ, diện tích 30,06 ha.

**19.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Kết (toàn bộ tổ dân cư khu Z111, tổ dân cư ngõ 11 (160 hộ, 640 người, diện tích 4,26 ha) và phố Thành Công (408 hộ, 1.168 người, diện tích 6,7ha) và một phần phố Cầu Hạc (ngõ 181 và phía Đông đường Thành Thái) (50 hộ, 200 người, diện tích 3,2 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thành Công**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Tạm thời sinh hoạt tại Nhà Văn hóa phố Thành Công.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thành Công có 618 hộ, diện tích 14,16 ha.

**20.** Sắp xếp một phần tổ dân phố Kết giáp Nam Ngạn phía Đông Bắc đường Đông Tác ( 838 hộ, người 3.405, diện tích 18,48 ha), và một phần tổ dân phố Đoàn giáp Bệnh viện Hợp Lực đến đường tránh (303 hộ, 1.077 người, diện tích 14,65 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Đoàn Kết**.

- Lý do sắp xếp: cùng phố cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi kế thừa được nội hàm của địa danh cũ và phản ánh được bản sắc văn hóa, lịch sử của một vùng đất.

- Vị trí đặt nhà văn hóa của tổ dân phố mới: Nhà Văn hóa phố Kết.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Đoàn Kết có 1.141 hộ, diện tích 33,13 ha.

**21.** Làng Đông Sơn (459 hộ, 1.410 người, diện tích 202,54 ha). Tổ dân phố giữ nguyên không sắp xếp.

- Lý do không sắp xếp: Làng cổ Đông Sơn (gần 2.500 năm tuổi) là tổ dân phố có số khẩu lớn nhất phường, có số diện tích lớn gấp 10 lần tổ dân phố khác.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)*

#### **IV. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP**

1. Trước khi sắp xếp Phường Hàm Rồng có 42 tổ dân phố.

2. Sau khi sắp xếp Phường Hàm Rồng còn có 21 tổ dân phố (20 tổ dân phố sắp xếp, 01 tổ dân phố giữ nguyên: Làng Đông Sơn).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi Phương án sắp xếp tổ dân phố của phường Hàm Rồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; UBND phường tham mưu, tổ chức thực hiện các giải pháp sau:

##### **1. Thời gian thực hiện**

a) Xây dựng Đề án sáp nhập Tổ dân phố:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 02/6/2026**.

b) Báo cáo UBND phường về Đề án sáp nhập thôn:

- Cơ quan báo cáo: Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 03/06/2026**.

c) Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường:

- Cơ quan báo cáo: UBND phường.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 05/6/2026**.

d) Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

- Hình thức lấy ý kiến: Phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình hoặc tổ chức họp đại diện cử tri hộ gia đình hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên.

- Cơ quan lấy ý kiến: UBND phường hướng dẫn Tổ dân phố lấy ý kiến.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 20/6/2026**.

đ) Trình HĐND phường quyết định:

- Cơ quan trình: UBND phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 25/6/2026**.

e) Kiện toàn tổ chức bộ máy thôn, tổ dân phố; bố trí người hoạt động không chuyên trách; quyết định chỉ định tổ trưởng tổ dân phố lâm thời:

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất **ngày 30/6/2026**.

## **V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Đề nghị UBND tỉnh sớm tham mưu sửa đổi Nghị quyết số 31/2024/NQ/HĐND-UBND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh.

Trên đây là Phương án sáp nhập để thành lập Tổ dân phố mới, UBND phường Hàm Rồng báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ xem xét, quyết định./.

*(Phương án này thay thế Phương án số 09 ngày 03/6/2026 của UBND phường Hàm Rồng).*

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường;
- UB MTTQ và các Đoàn thể phường (để p/h);
- Các Tổ dân phố (để t/h);
- Trung tâm Cung ứng DVC phường (để t/b);
- Lưu: VT, VHXXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Tuấn**